TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 21/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Qnh.

2. Bà Nguyễn Minh Trang.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/HSST ngày 28/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 27/2023/TB-TA ngày 13 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **T**, sinh ngày 14/4/2000; Nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã AT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông ĐK và bà NT (đã chết); Vợ là NTMC. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32 ngày 28/12/2017 của Công an huyện Nam Sách đối với T về hành vi Đánh bạc. Chấp hành xong ngày 03/01/2018 *(đã xóa tiền sự).*

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2023 đến ngày 17/01/2023 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1970 và chị Lê Thị Xuyền, sinh năm 1973;

Đều trú tại: Số 337, Trần Phú, khu La Văn Cầu, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông VVK, sinh năm 1968;

Trú tại: Thôn T, xã AT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Vũ Đình Đ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966;

Trú tại: Thôn Tiền, xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đỗ Chu M, sinh năm 1974.

+ Anh Phạm Văn L, sinh năm 1990.

+ Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1990.

Ông Kỳ có mặt. Những người khác đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 07/01/2023, T điều khiển xe mô tô Honda Click, biển số 16M5-898.. (T mượn của vợ chồng bà Nguyễn Thị C) từ nhà đến huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến cửa hàng vàng Trọng Q ở đường TP, khu L, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, thấy đang có đông người trong cửa hàng, T nảy sinh ý định lợi dụng sơ hở trộm cắp tài sản. T dựng xe máy ở cửa, đi bộ vào trong cửa hàng, gặp chị Lê Thị X (chủ cửa hàng) đang đứng ở quầy bán hàng. T chỉ vào 01 sợi dây chuyền trong tủ kính và nói với chị Xuyền cho xem. Chị X lấy chiếc dây chuyền T đã chỉ lúc trước đưa cho T xem. T cầm dây chuyền, đeo vào cổ, nhét sâu vào trong cổ áo để giấu sợi dây chuyền đi rồi quay lại phía sau và soi gương. Một lúc sau, T thấy cửa hàng có nhiều khách, chị X đang làm việc với các khách hàng khác, không chú ý đến mình, T đi ra khỏi cửa hàng lên xe máy đi đến cửa hàng vàng HL ở cách đó khoảng 500m, có địa chỉ đường T, khu L, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. T đưa cho anh Đỗ Chu M (là chủ cửa hàng vàng bạc HL) xem sợi dây chuyền T vừa lấy được và nói muốn bán. Sau khi kiểm tra, anh M xác định đây là dây chuyền vàng ta, nặng 05 chỉ, trả giá là 5.100.000đồng/chỉ, thành tiền là 25.500.000đồng. T đồng ý bán sợi dây chuyền cho anh M và nhận tiền đi về.

Trưa cùng ngày, Tài đến quán QQ Cyber ở thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách đưa cho anh Phạm Văn L (là chủ quán Cyber QQ) số tiền 17.000.000đồng, nhờ anh L nạp tiền vào tài khoản ngân hàng của T thuộc ngân hàng Techcombank, số tài khoản 19035360849014, mang tên là T. Sau đó, Tài nạp 17.000.000đồng vào tài khoản game tài xỉu trên mạng Internet (không còn nhớ tài khoản, mật khẩu) để chơi và thua hết số tiền trên. Ngày 11/01/2023, T tiếp tục ra quán điện thoại ở gần ngã tư phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, nhờ anh Phạm Văn Tr chuyển 6.000.000đồng vào tài khoản ngân hàng nêu trên của

T. T tiếp tục nạp vào game tài xỉu và chơi thua hết số tiền trên. Số tiền 2.500.000đồng còn lại, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 14/01/2023, Tài tiếp tục đến cửa hàng vàng Trọng Q thì bị anh Nguyễn Văn Q (chồng chị X) nhìn thấy, nghi ngờ T là người đã trộm cắp tài sản ngày 07/01/2023 nên đã yêu cầu T ở lại và trình báo Công an thị trấn Nam Sách. Tại Công an thị trấn Nam Sách, T đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KL- HĐĐGTS ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách, kết luận: 01 chiếc vòng cổ mắt xích làm bằng vàng 24K, nặng 05 chỉ tại thời điểm ngày 07/01/2023 có giá trị 26.980.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-NS ngày 28/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo T khai nhận bị cáo đến cửa hàng vàng Trọng Q và đề nghị chủ cửa hàng cho xem 01 sợi dây chuyền vàng ta. Sau khi đeo sợi dây chuyền vào cổ, bị cáo lợi dụng lúc chủ cửa hàng không để ý do đông khách đã lén lút đi ra khỏi cửa hàng vàng. Bị cáo đến cửa hàng vàng khác ở cách đó 500m và bán sợi dây chuyền vàng được số tiền 25.500.000đồng. Bị cáo sử dụng số tiền trên vào việc chơi game trang mạng và tiêu sài cá nhân hết số tiền trên. Bị cáo không nhớ tên tài khoản game, mật khẩu, không nhớ đã chơi trò gì trên mạng. Sau khi bị anh Q phát hiện, bị cáo đã đầu thú và khai nhận hành vi của mình. Bị cáo cũng nhờ gia đình vay mượn tiền để bồi thường cho bị hại. Bị cáo nhất thời phạm tội và rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Bị cáo không bị oan.

Ông VĐK trình bày: Ông là bố của bị cáo T. Việc T phạm tội, ông và gia đình không biết. Sau khi T bị bắt, ông được cán bộ Công an nhắn cho biết về việc T nhờ ông bồi thường cho bị hại. Ông đã gặp ông Q và bồi thường đầy đủ số tiền 26.980.000đồng. Số tiền này ông cho bị cáo và không có yêu cầu đề nghị gì trong vụ án này. Bị cáo còn trẻ, nhất thời phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyền quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt T từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/01/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại ông Vũ Đình Đ và bà Nguyễn Thị C 01 xe mô tô hiệu Honda Click màu trắng đen biển kiểm soát 16M5-

898... Tịch thu cho tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, có mũ nhãn hiệu Yody. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết là đã thực hiện hanh vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ, ngày 07/01/2023, tại cửa hàng vàng Trọng Q ở đường Trần Phú, khu La Văn Cầu, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn Q 01 sợi dây chuyền vàng 24K, nặng 05 chỉ có giá trị 26.980.000đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi, quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của họ. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 26.980.000đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo T ra trước tòa để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng là người có nhân thân không tốt. Ngày 28/12/2017, bị Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái đồ thực sự ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại toàn bộ trị giá tài sản đã chiếm đoạt; Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo đã đầu thú; Có đóng góp ủng hộ quỹ Vì người nghèo ở địa phương; Bố bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất và hạng nhì, huy chương quân kỳ quyết thắng cùng nhiều bằng khen, giấy khen do có nhiều thành tích trong công tác. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Q và chị Lê Thị X đã được bố bị cáo bồi thường số tiền 26.980.000đồng và không có yêu cầu đề nghị nào khác nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết;

[9] Vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Click màu trắng đen biển kiểm soát 16M5 -898.., đăng ký xe mang tên ông Vũ Đình Đ là tài sản chung của ông Đ và bà Nguyễn Thị C. Bà C cho T mượn xe máy nhưng không biết T sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Do đó cần phải trả lại cho ông Đ và bà C.

Đối với 01 áo khoác màu đen, có mũ nhãn hiệu Yody, bị cáo không yêu cầu nhận lại và là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Anh Đỗ Chu M là người đã mua sợi dây chuyền vàng của T nhưng không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có; Anh Phạm Văn L và anh Phạm Văn Tr là người chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng giúp T nhưng không biết số tiền là do T phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với hành vi nạp tiền vào tài khoản và chơi game tài sỉu trên mạng Internet của T, T không nhớ được trang mạng, tên tài khoản và mật khẩu đăng nhập nên không thể trích xuất dữ liệu nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

3. Xử phạt: Bị cáo T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/01/2023.

4. Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Ông Vũ Đình Đ, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1966; Trú tại: Thôn T, xã AT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương 01 xe mô tô hiệu Honda Click màu trắng đen biển kiểm soát 16M5-898...

Tịch thu cho tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, có mũ nhãn hiệu Yody.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách)

5. khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thúy Hằng

Nơi gửi:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT – Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS – Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Trang Nguyễn Đắc Qnh **Phạm Thúy Hằng**